

Số: /KH-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19
đợt 22, năm 2022 trên địa bàn huyện Tuần Giáo

Căn cứ Kế hoạch số 87/KH-SYT ngày 17/3/2022 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên về việc Triển khai Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 27, năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Ủy ban nhân dân huyện Tuần Giáo xây dựng Kế hoạch Triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 22, năm 2022 trên địa bàn huyện Tuần Giáo như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp nhận và triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 miễn phí cho các đối tượng theo Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 và Công văn số 8688/BYT-DP ngày 14/10/2021 của Bộ Y tế; theo Kế hoạch số 87/KH-SYT ngày 17/3/2022 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên về việc Triển khai Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 27, năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Đạt tỷ lệ $\geq 95\%$ đối tượng trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi trên địa bàn huyện được tiêm đầy đủ 02 mũi vắc xin phòng COVID-19.

- Đạt tỷ lệ $\geq 95\%$ đối tượng ≥ 18 tuổi trên địa bàn huyện được tiêm đầy đủ 02 mũi vắc xin phòng COVID-19.

- Đạt tỷ lệ $\geq 90\%$ đối tượng ≥ 18 tuổi đã tiêm đủ liều cơ bản (đủ điều kiện tiêm mũi thứ ba) được tiêm bổ sung hoặc nhắc lại vắc xin phòng COVID-19.

- Đảm bảo an toàn, hiệu quả khi tiêm vắc xin phòng COVID-19.

2. Yêu cầu

- Tổ chức tiêm đúng đối tượng, đúng chỉ định, đúng loại vắc xin COVID-19.

- Công khai, minh bạch danh sách đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19; tạo được sự đồng thuận, hợp tác của người dân, cộng đồng trong quá trình triển khai.

- Đối với trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi phải có chữ ký xác nhận đồng ý tiêm chủng của bố mẹ hoặc người giám hộ.

- Danh sách đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19 phải được Ban Chỉ đạo các cấp phê duyệt (cấp huyện, cấp xã).

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, PHẠM VI, HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

1. Đối tượng (Chi tiết tại phụ lục 1 đính kèm)

- Tiêm mũi 1 cho người trên 18 tuổi chưa tiêm loại vắc xin COVID-19, tiêm mũi 2 khi đến lịch.

- Trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi: Triển khai tiêm mũi 2 khi đủ thời gian với Cominaty (Pfizer) tối thiểu 21 ngày sau khi tiêm mũi 1, tiêm vét mũi 1 cho các đối tượng đủ điều kiện tiêm chủng nhưng chưa tiêm vắc xin phòng COVID – 19.

- Đối tượng tiêm bổ sung và tiêm nhắc lại mũi 3: (Là người trên 18 tuổi trở lên đã tiêm đủ liều cơ bản)

+ Tiêm liều bổ sung vắc xin COVID-19: Khoảng cách tiêm 01 liều bổ sung sau liều cơ bản ít nhất 28 ngày đến dưới 3 tháng (dưới 90 ngày).

+ Tiêm liều nhắc lại vắc xin COVID-19: Khoảng cách tiêm 01 mũi nhắc lại ít nhất 03 tháng sau mũi cuối cùng của liều cơ bản hoặc liều bổ sung.

Trong đó ưu tiên tiêm cho người có tình trạng suy giảm miễn dịch (ghép tạng, HIV, ung thư, đang điều trị thuốc ức chế miễn dịch trong vòng 6 tháng,...); người đã tiêm đủ liều cơ bản bằng vắc xin Sinopharm; người mắc bệnh nền, người cần chăm sóc dài hạn ở cơ sở y tế, người từ 50 tuổi trở lên, lực lượng tuyến đầu tham gia phòng chống dịch,...

Lưu ý: Ngoại trừ các trường hợp sau:

- + Đang mắc bệnh cấp tính.
- + Phụ nữ mang thai < 13 tuần (*lưu ý bé gái dân tộc thiểu số có thể có trường hợp kết hôn sớm*).
- + Trẻ em dưới 12 tuổi.
- + Tiền sử phản vệ với vắc xin phòng COVID-19 cùng loại (lần trước).
- + Có bất cứ chống chỉ định nào theo công bố của nhà sản xuất.
- + Người không trong độ tuổi tại thời điểm tiêm chủng.
- + Các đối tượng sử dụng các loại vắc xin khác chưa đủ 14 ngày trong thời gian triển khai tiêm vắc xin COVID-19.

2. Thời gian: Từ ngày 22/3/2022 đến 28/3/2022.

3. Phạm vi thực hiện

Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 22, được triển khai tại các điểm tiêm chủng vắc xin COVID-19 tại 19 xã, thị trấn và các điểm tiêm chủng lưu động và trường học.

4. Hình thức triển khai

- Triển khai theo phương thức đồng loạt hoặc cuốn chiếu theo đợt, phù hợp với năng lực hệ thống dây chuyền lạnh, nguồn lực của địa phương và điểm tiêm đảm bảo an toàn theo quy định.

- Tổ chức buổi tiêm tại các điểm tiêm cố định hoặc điểm tiêm chủng lưu động theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế; lưu ý đảm bảo đầy đủ các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 tại các điểm tiêm chủng.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Điều tra đối tượng

- Rà soát đối tượng tiêm đã điều tra và đối tượng đã tiêm mũi 01, đối tượng đã tiêm đủ liều cơ bản, đối tượng chưa được tiêm vắc xin phòng COVID-19 (hiện có đang cư trú trên địa bàn quản lý). Trạm Y tế xã/điểm tiêm chủng lập danh sách đối tượng tiêm chủng chuyên công an cấp xã/thị trấn để đối chiếu thông tin với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư xác định tính chính xác của thông tin trước khi triển khai tiêm.

Lưu ý: Đối với công dân đã tiêm chủng trên hồ sơ quản lý tiêm chủng COVID-19 không trùng khớp, còn thiếu, chưa chính xác với thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư Trạm Y tế xã/điểm tiêm chủng phối hợp chặt chẽ với công an cấp xã/thị trấn để kiểm tra rà soát và làm sạch dữ liệu thông tin công dân.

- Danh sách đối tượng tiêm phải cập nhật đầy đủ và chuẩn hóa các thông tin theo quy định; để tránh trùng lặp đối tượng tiêm cần kiểm tra kỹ danh sách đối tượng tiêm, nhất là ở các địa bàn giáp danh.

- Nội dung thực hiện:

+ Các thông tin về đối tượng tiêm chủng cần tổng hợp bao gồm: Họ, tên, ngày, tháng, năm sinh và địa chỉ nơi ở, số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, điện thoại, nghề nghiệp (ghi theo nhóm đối tượng tiêm của Quyết định 3355/QĐ-BYT của Bộ Y tế và các đối tượng khác), số thẻ bảo hiểm y tế, loại vắc xin đã tiêm mũi 1, mũi 2 và dự kiến tiêm trả mũi bổ sung/nhắc lại.

+ Tiền sử tiêm chủng, tiền sử bệnh tật liên quan đến chỉ định tiêm chủng;

+ Tổ chức cấp và ghi sổ theo dõi tiêm chủng cá nhân hoặc sổ tiêm chủng điện tử; thống kê danh sách các đối tượng được tiêm chủng tại cơ sở;

+ Cung cấp Phiếu đồng ý tiêm chủng vắc xin COVID-19 theo mẫu do Bộ Y tế ban hành kèm theo hướng dẫn và thông báo địa điểm, thời gian tiêm chủng cho đối tượng tham gia tiêm chủng đúng lịch, đủ liều.

2. Tiếp nhận, bảo quản, cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng

- Loại vắc xin sử dụng đợt 22: Vắc xin Cominaty (Pfizer) là 540 liều (*phụ lục chi tiết đính kèm*).

- Trung tâm Y tế huyện tiếp nhận, vận chuyển vắc xin, vật tư từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trước khi triển khai tiêm; vận chuyển vắc xin đến các điểm tiêm trước khi tiêm.

- Phân phối, vận chuyển tới các điểm tiêm chủng: Mỗi một điểm tiêm phải có tối thiểu 2 phích vắc xin hoặc nhiều hơn nếu đối tượng đông; trong đó, có 01 phích chỉ để dự trữ đá lạnh nhằm bổ sung đá lạnh đảm bảo nhiệt độ cần thiết cho phích vắc xin khi bị tan đá, đầy đủ thiết bị theo dõi nhiệt độ khi bảo quản vắc xin.

- Các vật tư tiêm chủng khác (bơm kim tiêm, hộp an toàn, phiếu đồng ý tiêm chủng, tài liệu truyền thông, biểu mẫu báo cáo thống kê...) phải có đầy đủ và sẵn sàng ở điểm tiêm chủng trước ngày triển khai.

Lưu ý: Nhiệt độ bảo quản vắc xin 2°C-8°C, không để vắc xin đông băng.

3. Tổ chức tiêm chủng

3.1. Cơ sở thực hiện tiêm chủng

Triển khai tiêm chủng tại các cơ sở tiêm chủng cố định hoặc các điểm tiêm chủng lưu động đảm bảo “Tiêu chí cơ sở an toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19”, do Trung tâm Y tế huyện bố trí triển khai.

3.2. Tổ chức buổi tiêm chủng

- Tổ chức buổi tiêm chủng theo hướng dẫn tại Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Bố trí nhân lực tiêm chủng và các bộ phận hỗ trợ làm việc toàn thời gian trong suốt thời gian tổ chức chiến dịch tiêm chủng (xây dựng kế hoạch chi tiết bố trí nhân lực cho từng vị trí tiêm; không giới hạn số lượng người tiêm trong mỗi buổi tiêm chủng, phát huy tối đa năng lực các điểm tiêm. Riêng trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi số lượng người tiêm trong mỗi buổi tiêm chủng không quá 100 đối tượng/bàn tiêm.

- Đảm bảo đầy đủ các quy định về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại các điểm tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Thông báo cho các đối tượng tiêm chủng theo các khung giờ khác nhau để tránh tập trung đông người, tổ chức phân luồng và hướng dẫn cho các đối tượng đến tiêm chủng giữ khoảng cách tối thiểu 1 m giữa người với người.

* Tổ chức tiêm vét:

Sau mỗi buổi tiêm, trạm Y tế phối hợp với BCD cấp xã, Ban giám hiệu nhà trường cùng trưởng bản, y tế trường học, giáo viên chủ nhiệm tiến hành rà soát đối tượng chưa được tiêm, lập danh sách các đối tượng bị bỏ sót thông báo trực tiếp đến tường đối tượng, tuyên truyền vận động đối tượng đến các điểm tiêm chủng để thực hiện tiêm chủng.

4. Công tác đảm bảo an toàn tiêm chủng

- Bố trí các Tổ cấp cứu lưu động tại các điểm tiêm chủng để xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng ngay tại các điểm tiêm. Hoạt động Tổ cấp cứu được duy trì trong suốt thời gian triển khai các đợt tiêm chủng. Bố trí đầy đủ phương tiện, nhân lực, trang thiết bị sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm khi xảy ra phản ứng nặng sau tiêm chủng.

- Đảm bảo vắc xin luôn được bảo quản an toàn ở nhiệt độ 2°C đến 8°C.

- Thực hiện nghiêm túc hoạt động khám sàng lọc, tư vấn trước tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế (Quyết định số 4355/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19). Khi khám sàng lọc cho đối tượng phụ nữ có thai cần khám, khai thác kỹ về thai nghén, để phát hiện các trường hợp có thai mà tuổi thai còn ít.

- Tại bàn tiêm chủng và bàn theo dõi sau tiêm: Mỗi buổi tiêm chuẩn bị sẵn 01 bơm tiêm có chứa 01 ống thuốc Adrenalin, sẵn sàng xử lý khi có phản vệ xảy ra (hủy sau mỗi buổi tiêm chủng nếu không sử dụng).

- Xử trí phản vệ trong quá trình sử dụng vắc xin theo Quy trình chẩn đoán và xử trí phản vệ tại Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ. Khi vượt quá năng lực, hoặc người được tiêm có diễn biến nặng, nghiêm trọng cơ sở tiêm chủng chủ động báo cáo cấp trên. Đồng thời đề nghị hỗ trợ của đội cấp cứu lưu động thường trực cấp cứu.

- Thu gom và xử lý rác thải y tế theo quy định của Bộ Y tế.

Lưu ý: Đối với các trường hợp tiêm trả mũi 2 sẽ tiêm vắc xin cùng loại với vắc xin đã tiêm mũi 1.

5. Công tác truyền thông

- Tổ chức truyền thông trước, trong và sau chiến dịch về sử dụng vắc xin phòng COVID-19 nâng cao nhận thức, chia sẻ thông tin và vận động người dân, huy động xã hội tham gia.

- Cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, truyền thông cho người dân và cộng đồng về đối tượng ưu tiên, loại vắc xin phòng COVID-19, lợi ích của vắc xin, lịch tiêm, tính an toàn của vắc xin, các sự cố bất lợi sau tiêm, kế hoạch tiêm.

6. Giám sát và xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng

- Các cơ sở tiêm chủng thực hiện giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo Hướng dẫn của Bộ Y tế. Hệ thống giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng bao gồm các đơn vị thực hiện và các đơn vị phối hợp từ huyện đến cơ sở.

- Khi xảy ra trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng thực hiện theo Điều 14, 15, 16 Chương IV của Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động của tiêm chủng.

7. Công tác kiểm tra, giám sát

- Công tác giám sát được thực hiện ở tất cả các tuyến: Tuyến huyện giám sát các xã và điểm tiêm chủng.

- Trung tâm Y tế huyện tổ chức giám sát thường xuyên các hoạt động chuyên môn: Xây dựng và triển khai kế hoạch, điều tra đối tượng, tuyên truyền; tiếp nhận, bảo quản, phân phối vắc xin, vật tư tiêm chủng; giám sát phản ứng sau tiêm vắc xin...

8. Công tác thống kê, báo cáo

- Trong quá trình triển khai tiêm vắc xin COVID-19, phải thực hiện báo cáo tiến độ hàng ngày, đánh giá kết quả tiêm, các khó khăn, tồn tại, vướng mắc và các giải pháp khắc phục nhằm đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

- Trạm Y tế xã có trách nhiệm tổng hợp kết quả tiêm hàng ngày bằng điện thoại và email về Trung tâm Y tế huyện trước 16 giờ các ngày tiêm.

Sau khi kết thúc đợt tiêm chủng, Trung tâm y tế huyện tổng hợp, báo cáo hoạt động triển khai và kết quả tiêm bổ sung theo đúng quy định.

IV. KINH PHÍ

Sử dụng nguồn ngân sách địa phương chi cho các hoạt động: Tập huấn, kinh phí truyền thông (kinh phí truyền thông), in biểu mẫu (giấy xác nhận đã tiêm vắc xin, giấy cam kết đồng ý cho tiêm vắc xin, phiếu khám sàng lọc trước tiêm chủng), vận chuyển và bảo quản vắc xin, công tiêm chủng vắc xin, kiểm tra giám sát, đảm bảo công tác hậu cần...

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế huyện

- Tổ chức tiêm cho các đối tượng theo thứ tự ưu tiên tại Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 và Công văn số 8688/BYT-DP ngày 14/10/2021 của Bộ Y tế, Kế hoạch số 2441/KH-UBND ngày 04/8/2021, Kế hoạch số 3731/KH-UBND ngày 05/11/2021 và kế hoạch số 4247/KH-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên.

- Tổ chức điều tra lập danh sách xác định đối tượng, tổng hợp đối tượng cần tiêm chủng theo đúng biểu mẫu yêu cầu và gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh. Phân loại từng đối tượng theo Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế và Kế hoạch số 2441/KH-UBND ngày 04/8/2021 của UBND tỉnh Điện Biên chi tiết, theo từng khối, bản, theo lịch sử tiêm vắc xin phòng COVID-19 trước đó để đảm bảo công tác quản lý đối tượng, chỉ định tiêm chủng đúng các loại vắc xin theo hướng dẫn.

- Rà soát hệ thống tiếp nhận, bảo quản, sử dụng vắc xin, hướng dẫn khám sàng lọc, tổ chức tiêm chủng vắc xin COVID-19 an toàn, hiệu quả, phòng và xử lý phản vệ, giám sát sự cố bất lợi tiêm chủng, thống kê báo cáo và các nội dung cần thiết cho cán bộ y tế phục vụ công tác tiêm chủng các địa phương.

- Rà soát hệ thống dây chuyền lạnh tại đơn vị, thực hiện tiếp nhận vắc xin phòng COVID-19, bơm kim tiêm, hộp an toàn, vật tư tiêm chủng từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, chủ động điều phối cấp phát vắc xin, vật tư hợp lý cho các điểm tiêm chủng trên địa bàn, sử dụng có hiệu quả, đảm bảo quy trình vận chuyển, tiếp nhận, cấp phát, bảo quản vắc xin theo đúng quy định của Bộ Y tế. Chuẩn bị đầy đủ nhân lực phục vụ hoạt động tiêm chủng tại địa phương.

- Căn cứ vào số đối tượng cần tiêm trên địa bàn, số lượng vắc xin được cấp để tổ chức các điểm tiêm chủng phù hợp. Bố trí điểm tiêm hợp lý, tránh tình trạng hao phí vắc xin, sử dụng tối đa số liều vắc xin có sẵn trong lọ vắc xin, đảm bảo việc sử dụng vắc xin hiệu quả, sử dụng hết vắc xin trước hạn sử dụng.

- Tổ chức các đội cấp cứu tại các điểm tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Tăng cường công tác truyền thông về tiêm vắc xin phòng COVID-19. Cung cấp thông tin cho người dân về đối tượng ưu tiên, loại vắc xin phòng COVID-19, lợi ích của vắc xin, lịch tiêm chủng, tính an toàn của vắc xin và hướng dẫn theo dõi các phản ứng sau tiêm vắc xin COVID-19 có thể xảy ra.

- Hỗ trợ cơ sở tiêm chủng tổ chức triển khai hoạt động tiêm chủng, quản lý đối tượng; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho triển khai tiêm chủng: Nhân lực, cơ sở vật chất, điều kiện an toàn, trang thiết bị, phương tiện và vật tư liên quan.

- Giám sát, đôn đốc và hỗ trợ chuyên môn đối với tuyến xã; thực hiện nghiêm túc quá trình điều tra và quản lý đối tượng, công tác triển khai thực hiện.

2. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho đối tượng thuộc diện ưu tiên tiêm miễn phí của địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo an toàn các buổi tiêm chủng tại địa phương; huy động đối tượng theo danh sách đã được phê duyệt đến các điểm tiêm để tiêm vắc xin.

- Phân công các thành viên phối hợp với trạm Y tế xã theo từng vị trí phù hợp với điểm tiêm tại các đơn vị, địa phương triển khai trong toàn bộ thời gian tổ chức chiến dịch.

Trên đây Kế hoạch Triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 22, năm 2022 trên địa bàn huyện Tuần Giáo. Ủy ban nhân dân huyện Tuần Giáo yêu cầu các đơn vị liên quan, phối hợp triển khai, thực hiện đảm bảo các nội dung, yêu cầu./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- LĐ. UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn
- Trung tâm Y tế huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Đức

PHÂN BỐ VẮC XIN, VẬT TƯ CHO ĐỢT TIÊM 22

| Stt | Tên xã | Tổng ĐT | Vắc xin Pfizer | Phiếu khám sàng lọc | Phiếu xác nhận đã tiêm | Hướng dẫn tự theo dõi sau TC |
|------------------|---------------|----------------|-----------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------|
| 1 | Ta Ma | 36 | 36 | 39 | 39 | 39 |
| 2 | Phình Sáng | 36 | 36 | 39 | 39 | 39 |
| 3 | Rạng Đông | 42 | 42 | 45 | 45 | 45 |
| 4 | Mường Mùn | 12 | 12 | 15 | 15 | 15 |
| 5 | Pú Xi | 96 | 96 | 99 | 99 | 99 |
| 6 | Mùn Chung | 54 | 54 | 56 | 56 | 56 |
| 7 | Nà Tông | 18 | 18 | 20 | 20 | 20 |
| 8 | Quài Nưa | 12 | 12 | 15 | 15 | 15 |
| 9 | Pú Nhung | 12 | 12 | 15 | 15 | 15 |
| 10 | Quài Cang | 30 | 30 | 32 | 32 | 32 |
| 11 | TT Tuần Giáo | 24 | 24 | 25 | 25 | 25 |
| 12 | Quài Tở | 36 | 36 | 39 | 39 | 39 |
| 13 | Toả Tình | 6 | 6 | 9 | 9 | 9 |
| 14 | Têngh Phong | 6 | 6 | 9 | 9 | 9 |
| 15 | Chiềng Sinh | 36 | 36 | 39 | 39 | 39 |
| 16 | Chiềng Đông | 54 | 54 | 55 | 55 | 55 |
| 17 | Nà Sáy | 6 | 6 | 9 | 9 | 9 |
| 18 | Mường Khong | 12 | 12 | 15 | 15 | 15 |
| 19 | Mường Thín | 12 | 12 | 15 | 15 | 15 |
| Tổng cộng | | 540 | 540 | 590 | 590 | 590 |